

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2020/HS-ST  
Ngày 26-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Mười

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Hà Thị Mão

**- T ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Thủy - T ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Công P, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 112/182 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Công Vũ và bà Lê Thị Liễu (đã chết); tiền án: Tại Bản án số 33/2016/HSST ngày 06/4/2016, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 54 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; nhân thân: Tại Bản án số 59/2009/HSST ngày 03/7/2009, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2020, đến ngày 04/8/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

**Bị hại:**

1. Chị Hoàng Anh T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Số 9/25 đường Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Chị Đồng Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc ổn định nên Lê Công P nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/8/2020, Lê Công P đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NouvoLX màu đỏ đen, BKS 15B1-204.02 đi từ trong ngõ 201 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ra đường Lạch Tray thì phát hiện bên trái đường, chị Hoàng Anh T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Số 9/25 đường Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đang ngồi trên xe đạp điện, sử dụng điện thoại trước cửa nhà số 2/201 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Lê Công P điều khiển xe mô tô áp sát vào vị trí của chị Hoàng Anh T, dùng tay trái giật chiếc điện thoại của chị Hoàng Anh T rồi tăng ga bỏ chạy ra đường Lạch Tray thì va chạm với xe mô tô của anh Trần Văn Tàn, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 29/29/33 đường Kiều Sơn, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Cùng lúc đó, lực lượng Công an kết hợp với quần chúng nhân dân đã bắt giữ Lê Công P và vật chứng là: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số imei: 35915107933009, 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa dẻo, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu NouvoLX màu đỏ đen, BKS 15B1-204.02 đưa về trụ sở Công an phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Ngô Quyền định giá 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen và ốp nhựa dẻo tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá: 3.003.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Công P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, Lê Công P khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 09/2019 đến khi bị bắt, Lê Công P còn nhiều lần cướp giật tài sản của người khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra đã chứng minh được khoảng 13 giờ ngày 01/9/2019, Lê Công P đang điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Liberty màu trắng chưa xác định được biển kiểm soát đi trên đường An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo hướng từ ngã tư An Đà - Lạch Tray về ngã ba Đông Khê phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì phát hiện chị Đồng Thị Hà, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng tay trái đang cầm 01 chiếc túi xách màu đen, Lê Công P điều khiển xe mô tô áp sát và giật chiếc túi xách của chị Đồng Thị Hà rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Đến khu vực nương Cầu Tre, đoạn trước quán Karaoke

Sao Việt, Lê Công P kiểm tra túi xách thấy có số tiền 17.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone XR màu đen đã qua sử dụng. Lê Công P lấy 17.000.000 đồng ăn tiêu hết còn túi xách và điện thoại Lê Công P ném xuống mương.

Bản Kết luận định giá tài sản số 61 ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng định giá 01 chiếc điện thoại Iphone XR màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá: 13.000.000 đồng. Đối với chiếc túi xách màu đen Lê Công P chiếm đoạt của chị Đồng Thị Hà, chị Đồng Thị Hà khai nhận chiếc túi có giá trị không lớn, không nhớ rõ đặc điểm nên không đề nghị giám định, bồi Tòng.

Lời khai của bị cáo Lê Công P phù hợp với lời khai của bị hại chị Hoàng Anh T, chị Đồng Thị Hà, lời khai của người chứng kiến, nội dung bản Kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự và vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số imei: 35915107933009 và ốp nhựa dẻo Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hoàng Anh T, chị Hoàng Anh T nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi Tòng.

- 01 chiếc xe mô tô NouvoLX màu đỏ đen, BKS 15B1-204.02 quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hoàng Yến, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 112/182 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là vợ của Lê Công P. Chị Nguyễn Thị Hoàng Yến cho Lê Công P mượn xe để đi lại, không biết Lê Công P sử dụng vào mục đích cướp giật tài sản của người khác nên Cơ quan Công an đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng Yến.

- Chị Đồng Thị Hà yêu cầu Lê Công P phải trả lại số tiền 30.000.000 đồng là giá trị tài sản Lê Công P đã chiếm đoạt của chị Đồng Thị Hà.

Tại Bản Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Công P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Công P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của bị hại chị Hoàng Anh T, chị Đồng Thị Hà, lời khai của người chứng kiến, nội dung bản Kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại chị Hoàng Anh T và chị Đồng Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị hại chị Hoàng Anh T đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo

phải bồi Tòng gì khác. Chị Đồng Thị H yêu cầu Lê Công P phải trả lại số tiền 30.000.000 đồng là giá trị tài sản Lê Công P đã chiếm đoạt của chị Đồng Thị H.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và phân tích do bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, lỗi cố ý chưa được xóa án tích, tại Bản án số 33/2016/HSST ngày 06/4/2016, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 54 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999, lần này lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đại diện Viện Kiểm sát không thể thay đổi quan điểm truy tố theo hướng không có lợi, làm xấu đi tình trạng của bị cáo, do đó đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Công P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xem xét xử bị cáo Lê Công P phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự điểm h khoản 1 Điều 52 “Tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm” của Bộ luật Hình sự; đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 171, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Công P với mức án từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Hoàng Anh T đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số imei: 35915107933009 và ốp nhựa dẻo, không yêu cầu bị cáo bồi Tòng gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- 01 chiếc xe mô tô NouvoLX màu đỏ đen, BKS 15B1-204.02 quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hoàng Yến vợ của Lê Công P, Cơ quan Công an đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng Yến nên không xem xét giải quyết.

- Chị Đồng Thị H yêu cầu Lê Công P phải trả lại số tiền 30.000.000 đồng là giá trị tài sản Lê Công P đã chiếm đoạt của chị Đồng Thị H cần buộc bị cáo phải bồi Tòng cho chị Đồng Thị H theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/9/2019 và ngày 01/8/2020, Lê Công P có hành vi sử dụng xe máy làm phương tiện, thủ đoạn nguy hiểm để nhằm chiếm đoạt tài sản, tài sản bị cáo chiếm đoạt là số tiền 17.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone XR màu đen của chị Đồng Thị Hà có trị giá 13.000.000 đồng; cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen có vỏ ốp của chị Hoàng Anh T có trị giá 3.003.000 đồng. Tổng giá trị tài sản P chiếm đoạt là 33.003.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 01/9/2019 và ngày 01/8/2020), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Qua xem xét tính chất cũng như hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy tại Bản án số 33/2016/HSST ngày 06/4/2016, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 54 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích cần xác định bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích. Theo điểm a khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự; đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử xử bị cáo Lê Công P theo điểm d, i

khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là phù hợp Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[5] Bị cáo Lê Công P có 02 tiền án: Tại Bản án số 59/2009/HSST ngày 03/7/2009, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Bản án số 33/2016/HSST ngày 06/4/2016, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 54 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích, nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2019 và ngày 01/8/2020 bị cáo liên tục hai lần đều có hành vi sử dụng phương tiện nguy hiểm (là xe máy) làm phương tiện, thủ đoạn nguy hiểm để nhằm chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền ăn tiêu cho bản thân. Do Bản án số 33/2016/HSST ngày 06/4/2016, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 54 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích, nên trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự thú khai ra hành vi Cướp giật tài sản của chị Đồng Thị Hà ngày 01/9/2019. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo tiếp tục cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Chị Hoàng Anh T đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số imei: 35915107933009 và ốp nhựa dẻo, không yêu cầu bị cáo bồi Tòng gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] 01 chiếc xe mô tô NouvoLX màu đỏ đen, BKS 15B1-204.02 quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hoàng Yến. Cơ quan công an đã trả lại cho chị Yến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Chị Đồng Thị Hà yêu cầu Lê Công P phải trả lại số tiền 30.000.000 đồng là giá trị tài sản Lê Công P đã chiếm đoạt, trong đó số tiền mặt là 17.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone XR màu đen trị giá 13.000.000 đồng cần buộc bị cáo phải bồi Tòng cho chị Đồng Thị Hà theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[14] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với các lần Lê Công P cướp giật tài sản khác, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm bị hại và tài sản bị chiếm đoạt nhưng đến nay chưa xác định được nên Cơ quan điều tra tách ra để điều tra, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự; Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Lê Công P 05 (năm năm) tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.

- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Lê Công P phải bồi Tòng cho chị Đồng Thị H số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, trong đó số tiền là 17.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone XR màu đen trị giá 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời chưa thi hành án.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Công P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Công P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Hoàng Anh T và chị Đồng Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**



**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

- Lưu hồ sơ vụ án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

